

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	3,0
	1	Phương thức biểu đạt chính : Nghị luận	0,75
	2	Theo tác giả, những nghịch lý mà con người gặp phải thời thơ ấu và khi lớn lên là: - Thời thơ ấu: Chúng ta bị bạn bè nói xấu sau lưng, bị chọc ghẹo hoặc bị chỉ trích một cách bất công. Ai đó nói với chúng ta rằng có người đang giận ta và không còn thích ta nữa. Nhưng khi chúng ta hỏi lý do thì họ không đưa ra được câu trả lời hợp lý. Có vẻ như chúng ta chẳng thể làm gì để cải thiện tình hình. Ta cảm thấy bất lực. - Khi lớn lên, chúng ta hy vọng không còn nhiều người có khả năng khiến chúng ta cảm thấy tổn thương và giận dữ nữa, nhưng thực tế hoàn toàn trái ngược.	0,75
	3	Có thể hiểu câu <i>Chúng ta sống trên đời vì một mục đích to lớn hơn nghĩa là:</i> + Mục đích to lớn được hiểu là ước mơ, lý tưởng, mục tiêu lớn trong cuộc đời của mỗi con người và chúng ta phải nỗ lực để thực hiện. + Trong quá trình thực hiện mục đích to lớn ấy sẽ có không ít những yếu tố tác động tiêu cực, nó khiến ta bị phân tâm và không ngừng cản trở ta. Khi đó, ta phải luôn tự chủ, thậm chí cần phải biết bỏ qua những điều vụn vặt, tiêu cực để tập trung tối đa vào việc thực hiện mục đích to lớn của cuộc đời mình	1,0
	4	<i>Học sinh có thể rút ra những thông điệp khác nhau miễn hợp lý, sau đây là một vài gợi ý:</i> - Cần phải biết vượt qua những điều tiêu cực và hướng đến những điều tích cực, tốt đẹp trong cuộc sống. - Mỗi người đều có quyền quyết định sự lựa chọn thái độ của mình khi đối mặt với các vấn đề trong cuộc sống.	0,5
II		LÀM VĂN	7,0
	1	Viết một đoạn văn (khoảng 150 chữ) nêu suy nghĩ về cách thức bỏ qua những điều tiêu cực ảnh hưởng đến cuộc sống của chúng ta.	2,0
		a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân – hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Cách thức bỏ qua những điều tiêu cực ảnh hưởng đến cuộc sống của chúng ta.	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận Thí sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ vấn đề cách thức bỏ qua những điều tiêu cực ảnh hưởng đến cuộc sống của chúng ta.	1,0



	<p>Có thể theo hướng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bám vào phần đọc-hiểu để nêu một số biểu hiện của những điều tiêu cực trong cuộc sống - Nêu tác hại của những điều tiêu cực đến cuộc sống của chúng ta - Bàn luận: Làm thế nào để vượt qua những điều tiêu cực: <p>+ Không nên quá chú tâm vào những điều tiêu cực, không nên bận lòng suy nghĩ nhiều mà hãy tập trung vào những điều tốt đẹp hiện hữu xung quanh.</p> <p>+ Khi gặp điều tiêu cực tác động trực tiếp đến bản thân hãy bình tĩnh tìm cách xử lý vấn đề. Hoặc tâm sự với người thân, bạn bè, người có kinh nghiệm để đề ra giải pháp.</p> <p>+ Ngừng lo lắng, bi quan về những chuyện nằm ngoài tầm kiểm soát của bản thân, hoặc những điều tiêu cực đã lỡ xảy ra. Tìm những niềm vui của hiện tại và lập ra kế hoạch và hành động cho tương lai.</p> <p>+ Rèn cho mình thái độ biết trân trọng, biết ơn những điều tốt đẹp, biết tha thứ cho người khác, biết nhận ra sai lầm của bản thân và khắc phục.</p>	
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	0,25
2	<p>Phân tích 8 dòng đầu bài thơ Việt Bắc, từ đó nhận xét về phong cách trữ tình chính trị của nhà thơ</p>	5,0
	<p><i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i> Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</p>	0,25
	<p><i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> Phân tích đoạn trích trong tác phẩm Việt Bắc, nhận xét về tính dân tộc</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS xác định đúng vấn đề nghị luận đạt 0,5 điểm. - HS xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận đạt 0,25 điểm. 	0,5
	<p><i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành cách luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng, đảm bảo yêu cầu sau:</p>	
	<p>* Giới thiệu khái quát về tác giả Tố Hữu, tác phẩm Việt Bắc, đoạn trích.</p>	0,5
	<p>* Phân tích đoạn trích:</p> <p>1. Bốn câu đầu: Khởi gợi kỷ niệm về một giai đoạn đã qua, về không gian nguồn cội, nghĩa tình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khung cảnh chia tay bịn rịn giữa kẻ ở và người về. - Cách xưng hô “mình - ta”: thân mật gần gũi như trong ca dao. - Điệp ngữ và kết cấu tu từ được lặp lại hai lần như khơi dậy bao kỉ niệm. Hai câu hỏi đều hướng về nỗi nhớ, một nỗi nhớ về thời gian “mười lăm năm”, một nỗi nhớ về không gian: “sông, núi, nguồn”. <p>=> Đó là khoảng thời gian gắn bó biết bao kỉ niệm của người dân Việt Bắc với người lính</p>	0,5
	<p>2. Bốn câu sau: Tiếng lòng của người về xuôi mang bao nỗi nhớ thương, bịn rịn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Từ láy “bâng khuâng” thể hiện sự xao xuyến, “bồn chồn” thể hiện sự không yên tâm trong dạ, không nở rời bước. - Hình ảnh “áo chàm” chỉ người dân Việt Bắc thân thương giản dị. 	0,25



	<p>- Cử chỉ cầm tay nhau thay lời nói chứa đầy cảm xúc.</p> <p>- Lời người ở lại nhắn gửi tới người ra đi: Lời nhắn gửi được thể hiện dưới hình thức những câu hỏi: nhớ về Việt bắc cội nguồn quê hương cách mạng, nhớ thiên nhiên Việt Bắc, nhớ những địa danh lịch sử, nhớ những kỉ niệm ân tình...</p> <p>- Nghệ thuật: - Nghệ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Liệt kê hàng loạt các kỉ niệm. • Ẩn dụ, nhân hóa: rừng núi nhớ ai. • Điệp từ “mình”. • Cách ngắt nhịp 4/4 đều tha thiết nhắn nhủ người về thật truyền cảm. <p>=> Thiên nhiên, mảnh đất và con người Việt Bắc với biết bao tình nghĩa, ân tình, thủy chung.</p> <p>Hướng dẫn chấm: Phân tích đầy đủ, sâu sắc (2,5 điểm); phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu (1,5 điểm – 2,0 điểm); phân tích chung chung, chưa rõ các ý (1,0 điểm); phân tích sơ lược, không rõ các ý (0,25 điểm – 0,5 điểm).</p>	
	<p>* Nhận xét về phong cách trữ tình chính trị</p> <p>- Tính chính trị: Bài thơ viết về sự kiện chính trị: cuộc chia tay của người cán bộ cách mạng và nhân dân Việt Bắc sau 15 năm gắn bó. Bài thơ ca ngợi tình cảm cách mạng, tình quân dân, tình cảm miền xuôi, miền ngược...</p> <p>- Tính trữ tình: Sự kiện chính trị lại được thể hiện bằng giọng thơ tâm tình ngọt ngào: Xung hô mình-ta => như quan hệ vợ chồng, người yêu với người yêu; giọng thơ thủ thỉ, tâm tình, ngọt ngào...</p> <p>=> Sự kết hợp tính chính trị và trữ tình tạo nên phong cách trữ tình chính trị trong thơ Tố Hữu.</p>	0,5
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p> <p>Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm mắc từ 05 lỗi chính tả, ngữ pháp.</p>	0,25
	<p>e. Sáng tạo</p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p> <p>Hướng dẫn chấm: HS biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh, mở rộng để làm nổi bật nội dung và nghệ thuật hai khổ thơ; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.</p> <p>- Đáp ứng được 02 yêu cầu trở lên đạt 0,5 điểm.</p> <p>- Đáp ứng được 01 yêu cầu đạt 0,25 điểm.</p>	0,5
TỔNG ĐIỂM		10

-----Hết-----

